TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HSST.
Ngày: 24/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Luật, bà Trần Thị Luận.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà – Thư ký Toà án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên toà*:** Ông Trần Đình Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

Đoàn Bá T - Sinh năm 1990;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12;

Bố đẻ: Ông Đoàn Bá Th; Mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị L;

Vợ là: Phạm Thị Y – sinh năm 1993;
Bị cáo có 01 con sinh năm 2013

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Đăng K - Sinh năm 1981;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương;
Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 9/12;

Bố đẻ: Ông Nguyễn Đăng Đ; Mẹ đẻ: bà Đoàn Thị L;

Vợ là: Hoàng Thị H – sinh năm 1984;

Bị cáo có 01 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Xuân S, sinh năm 1994; Vắng mặt.

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1995; Vắng mặt.

Anh Trần Đình D, sinh năm 1987; Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1989; Có mặt.

Đều trú tại: Thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng:

Anh Đoàn Bá C1, sinh năm 1975; Vắng mặt.

Anh Đoàn Bá C2, sinh năm 1990; Vắng mặt.

Anh Đoàn Bá C3, sinh năm 1992; Vắng mặt.

Chị Đỗ Thu G, sinh năm 1997; Vắng mặt.

Ông Đoàn Bá C4, sinh năm 1972; Vắng mặt

Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1982; Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương.

NHẬN THẤY:

Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K có quan hệ quen biết. Khoảng 10 giờ ngày 27/3/2017, T gọi điện thoại cho K rủ K đi chơi bi - a ăn tiền, K đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày, K và T đến quán bi - a nhà ông Đoàn Bá C4 ở thôn Lấu Khê, xã Hiệp Cát, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương chơi bi - a ăn tiền, khi đến ông C4 không có nhà, chỉ có con dâu ông C4 là chị Đỗ Thu G đang ở nhà trong. Hình thức chơi của các đối tượng như sau: Bàn bi-a được bố trí 6 lỗ gồm 4 lỗ góc và 2 lỗ ở giữa 2 cạnh dài của bàn gọi là lỗ 10, mỗi người cầm một chiếc gậy bi-a để chọc quân bi cái vào các bi còn lại theo thứ tự từ nhỏ đến lớn. K và T thống nhất bỏ các quân bi-a có số từ 1 đến 5

ra khỏi bàn, chỉ lấy các quân bi-a có số từ 6 đến 15 để chơi với hình thức cược: ai chọc được các bi xuống lỗ với tổng số điểm là 53 điểm trở lên trước thì người đó thắng và được người thua trả 100.000 đồng gọi là tiền dọn bàn, ai chọc được quân bi-a vào lỗ 10 thì người thua trả 50.000 đồng/quân bi-a, cứ thắng liền 2 ván trả tiền một lần. Một lúc sau, có H, S, Nguyễn Văn K sinh năm 1989 và Trần Đình D sinh năm 1987 (đều là người cùng thôn) đến. H và T cược với nhau nếu T thắng K thì H phải trả T 50.000 đồng/ ván, nếu T thua K thì T phải trả H 50.000 đồng/ván. H và T đặt cược được 2 ván, T thắng một ván, H thắng một ván và đang đặt cược ván thứ ba. K và S cược với nhau nếu K thắng T thì S phải trả K 50.000 đồng/ván, nếu K thua T thì K phải trả Sang 50.000 đồng/ván. K và S đặt cược được một ván và S thắng, S rủ K đặt cược ván thứ hai nhưng K không đồng ý nên S đi về nhà. Ngoài ra, Nguyễn Văn K và D khi xem K và T đánh bi-a đặt cược với nhau, nếu T chọc được quân bi-a số 9 trên bàn bi-a vào lỗ thì D phải trả Nguyễn Văn K 50.000 đồng, còn nếu K chọc được quân bi-a số 9 vào lỗ thì Nguyễn Văn K phải trả D 50.000 đồng. D và Nguyễn Văn K đặt cược được 1 ván và D thắng. Đến 14 giờ 15 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Sách kiểm tra, T đã bỏ chạy khỏi quán bi-a, lực lượng công an tiến hành quản lý 50.000 đồng trên bàn bi-a. Số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 6.870.000 đồng của K; 110.000 đồng của Nguyễn Văn K; 1.180.000 đồng của H; 125.000 đồng của S. Tổng số tiền đã thu giữ là 8.335.000 đồng. Quá trình điều tra, các đối tượng tham gia đánh bạc khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Nguyễn Đăng K sử dụng 7.070.000 đồng, Đoàn Bá T sử dụng số tiền 800.000 đồng; Phạm Văn H tham gia cược ba ván với số tiền 150.000 đồng, Nguyễn Xuân S tham gia cược một ván với số tiền 50.000 đồng. Tại quán bi-a còn có mặt Đoàn Bá C1 sinh năm 1975 và Đoàn Bá C2 sinh năm 1990 không tham gia đánh bạc nhưng anh C1 tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng.

Về vật chứng: Tiền Việt Nam đồng: 8.335.000 đồng được được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách theo quy định. Số tiền 200.000 đồng quản lý của anh Đoàn Bá C1, Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho anh C1.

Tại bản cáo trạng số 55/VKS-HS ngày 07/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về tội đánh bạc là đúng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 248, Điều 20, Điều 53, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS đối với các bị cáo Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K. Áp dụng thêm Điều 33 BLHS đối với T; Điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS đối với Nguyễn Đăng K. Tuyên bố các bị cáo phạm tội Đánh bạc. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Bá T từ 5-7 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng K 5-7 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 10-14 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về vật chứng: Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền: 8.335.000đ.Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326 buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, với tang vật chứng đã thu giữ được, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 14 giờ 15 phút ngày 27/3/2017, tại nhà ông Đoàn Bá C4 ở thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đăng K và Đoàn Bá T có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh bi-a. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.870.000 đồng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi muốn có tiền bằng hình thức sát phạt nhau nên vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.870.000đ. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K đã đủ yếu tố cấu thành tội “

Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là chính xác, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, cướp…. Nhà nước và nhân dân đang tích cực đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc, nhằm giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ an toàn trong toàn xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. Tuy nhiên, vụ án có hai bị cáo phạm tội, nên cần đánh giá vai trò, vị trí, tính chất mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp

Bị cáo Đoàn Bá T là người đề xuất, rủ bị cáo K đánh bạc, trực tiếp tham gia và sử dụng số tiền 800.000đ để đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Đăng K sau khi được bị cáo T đề xuất việc đánh bạc đã đồng ý, trực tiếp đánh bạc cùng bị cáo T và sử dụng số tiền nhiều nhất là 7.070.000đ tham gia đánh bạc nên hai bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, cả 2 bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đăng K không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có bố đẻ ông Nguyễn Đăng Đ được tặng huân chương kháng chiến chống mỹ nên được hưởng thêm các thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét tính chất phạm tội của bị cáo là do bột phát, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo.

Đối với bị cáo Đoàn Bá T có nhân thân xấu, đã bị xử lý hình sự về hành vi Đánh bạc tại bản án số 29/2014/HSST ngày 26/6/2014 Tòa án nhân dân huyện Nam Sách và bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác ngày 13/4/2014. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng qua đó đánh giá ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, đã bị xử lý về hình sự và hành chính nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện mà lại tiếp tục có hành vi vi phạm nên không có căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của bị cáo xin được cải tại tại địa phương, cần bắt bị

cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mơi đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Trần Đình D, Nguyễn Văn K lợi dụng việc T, K đánh bạc bằng hình thức đánh bi - a có hành vi cá cược với nhau, tổng số tiền mà D và Nguyễn Văn K sử dụng cá cược là 160.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Vì vậy cơ quan Công an đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đình D và Nguyễn Văn K là phù hợp.

Đối với Phan Văn H và Nguyễn Xuân S lợi dụng việc T và K đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a, H tham gia cá cược với T đặt cược ba ván với số tiền 150.000 đồng, S tham gia cá cược với K một ván với số tiền 50.000 đồng, xét hành vi cá cược của H, S độc lập với hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a của T, K, số tiền cá cược dưới 5.000.000đ, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Sách đã ra quyết định đình chỉ bị can và quyết định xử phạt hành chính, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách không truy tố đối với Nguyễn Xuân S và Phan Văn H là phù hợp.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tổng số tiền 8.335.000đồng, trong đó có: 7.870.000đồng là tiền Tvà K sử dụng và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu xung quỹ nhà nước; còn lại là tiền thu giữ của Nguyễn Xuân S 125.000đ, của Phạm Văn H 1.180.000đ, của Trần Đình D 50.000đ, của Nguyễn Văn K 110.000đ, đó là tiền S, H, D, Nguyễn Văn K đã sử dụng cá cược và tiền thắng cược, đến nay không có yêu cầu gì đối với số tiền đó nên tịch thu xung quỹ nhà nước. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS và điều a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS

Đối với số tiền 200.000đ anh Đoàn Bá C1 tự nguyện giao nộp, anh C1 không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C1 là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Các bị cáo Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, Điều 20, Điều 53, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K. Áp dụng thêm Điều 33 Bộ luật hình sự đối với Đoàn Bá T; Điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đăng K.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Bá T **06** (*Sáu)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng K **06** (*Sáu)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (*Mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. **Về vật chứng:** Áp dụng a khoản 1 Điều 41 BLHS và điều a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 8.335.000đồng (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 18/5/2017)

3. **Về án phí**: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Đoàn Bá T, Nguyễn Đăng K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục thi hành án huyện Nam Sách;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Toà; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy